

# VŨ THƯ TÍCH TỰ RUỘNG ĐẤT Chính quyền quyết liệt - DÂN CÒN BĂN KHOĂN

## Kỳ 3: Bài học từ Công ty Chăn nuôi Việt Hùng

Đã tích tụ ruộng đất thành công, đã đầu tư, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhưng Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng (thuộc Tập đoàn Hòa Phát) vẫn thất bại trong sản xuất cây ngô hàng hóa ở địa bàn huyện Vũ Thư. Hệ quả không chỉ doanh nghiệp thiệt hại mà người dân và chính quyền địa phương cũng chịu tổn thất lớn. Nhiều bài học rút ra cho các doanh nghiệp, địa phương và nông dân khi thực hiện tích tụ ruộng đất.



Hàng chục héc-ta đất lúa sau gần 2 năm được Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng thuê trở thành đất bỏ hoang.

Đầu năm 2016, Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng là một trong những doanh nghiệp đầu tiên thực hiện tích tụ ruộng đất trên địa bàn huyện Vũ Thư thông qua việc thuê 40ha đất lúa của nông dân xã Nguyễn Xá, Song An, Hòa Bình để trồng ngô, trong đó xã Nguyễn Xá có 20ha, xã Song An 17ha, xã Hòa Bình 3ha. Ông Lương Xuân Đĩnh, Chủ tịch UBND xã Song An cho biết: Diện tích mà doanh nghiệp này thực hiện tích tụ ruộng đất để trồng ngô đều là các chân ruộng trồng lúa, đất đai màu mỡ. Trước khi doanh nghiệp triển khai, nhiều cán bộ địa phương đã thẳng thắn trao đổi và "khuyên" Công ty nên xem xét lại việc đầu tư trồng

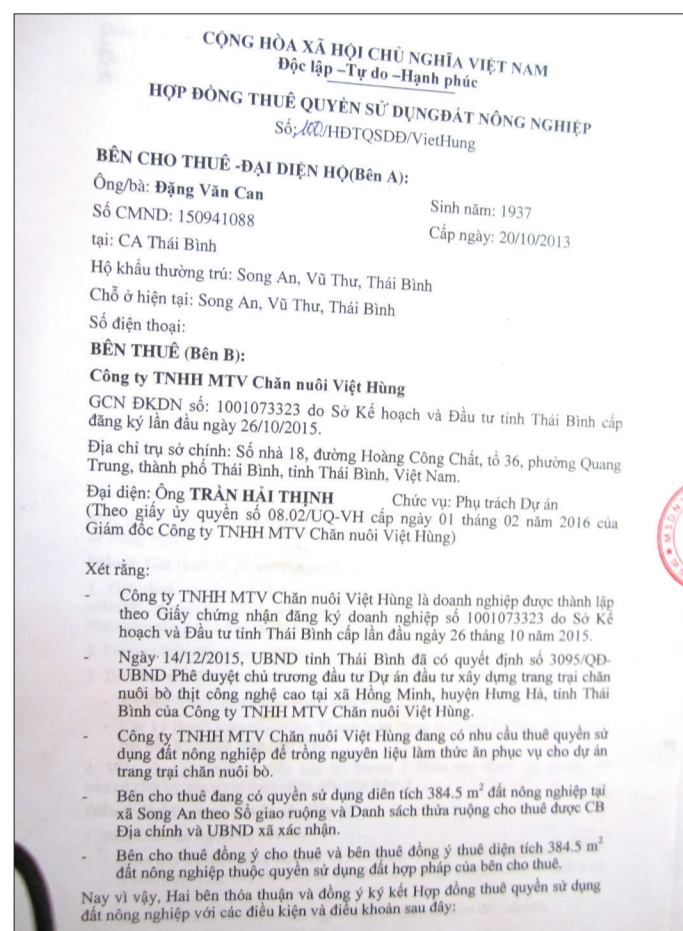
cây ngô ở diện tích này vì chân ruộng trồng ngô không phù hợp nhưng doanh nghiệp vẫn giữ quan điểm của mình. Để tích tụ ruộng đất sản xuất quy mô lớn, doanh nghiệp đã trực tiếp ký hợp đồng với nông dân thuê đất trong vòng 5 năm và thanh toán trước tiền thuê đất trong thời gian 2 năm cho bà con. Tuy nhiên, qua vài vụ sản xuất thực tế cho thấy có nhiều tác động ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất, chỉ cần lượng mưa từ 30 - 50mm đã ngập úng, hoặc khi địa phương điều hành nước sản xuất vùng lúa liên kế doanh nghiệp thậm chí rò sang vùng sản xuất cây ngô của doanh nghiệp, gây thối rở,

chết cây hoặc cây ngô kém phát triển. Mặc dù doanh nghiệp đã đầu tư máy bơm, bơm tát nước liên tục khi ngập úng nhưng không bảo đảm, cây ngô vẫn phát triển rất "lét đẹt" cây cao, cây thấp, đổ quạch, gần như thất thu toàn bộ. Sau vài vụ sản xuất kém hiệu quả, Công ty đã bỏ mặc cho cỏ mọc tràn lan khiến ruộng sản xuất trở thành ruộng hoang hóa. Không riêng ở địa bàn xã Song An mà 23ha đất ruộng do Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng tích tụ của nông dân xã Nguyễn Xá, Hòa Bình hiện cũng đang bỏ hoang. Sau gần 2 năm đầu tư không hiệu quả, hiện doanh nghiệp đang đề nghị chấm dứt việc thuê đất của nông dân 3 xã. Ông Hoàng

Văn Khảm, Chủ tịch UBND xã Nguyễn Xá cho biết: Doanh nghiệp chưa gửi văn bản chính thức nhưng đã thông báo cho địa phương về việc chấm dứt hợp đồng thuê đất. Thực tế thì doanh nghiệp đã bỏ sản xuất từ lâu, vấn đề chỉ còn chưa giải quyết trên giấy tờ, hợp đồng. Điều này trước hết gây thiệt hại lớn cho doanh nghiệp, đồng thời còn ảnh hưởng đến tư tưởng và việc sản xuất của bà con. Nan giải nhất là sau khi doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất, mặt bằng ruộng đất đã bị thay đổi, hầu hết các bờ vùng, bờ thửa không còn, khi doanh nghiệp trả lại ruộng, sẽ mất chi phí không nhỏ để thực hiện việc đo đạc, phân lại diện tích ruộng của từng gia đình, đắp lại từng bờ vùng,

Trong điều kiện công tác tích tụ ruộng đất đang được triển khai sâu rộng ở nhiều địa phương thì việc đầu tư sản xuất kém hiệu quả dẫn đến phá vỡ hợp đồng thuê đất với nông dân của Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng là một bài học cảnh tỉnh doanh nghiệp, địa phương và cả nông dân cần thận trọng hơn khi triển khai tích tụ ruộng đất. Với quan điểm cá nhân, tôi cho rằng, trước hết đối với doanh nghiệp cần có sự khảo sát, thăm dò, lựa chọn, tính toán kỹ lưỡng xem liệu vùng đất tích tụ có phù hợp về thổ nhưỡng, khí hậu, thủy lợi tưới, tiêu... với các loại cây, con mà doanh nghiệp định đầu tư sản xuất hay không; tuyệt đối tránh sự cảm tính, chủ quan, đầu tư nóng vội. Đối với chính quyền địa phương các cấp, tôi cho rằng cần tạo điều kiện thuận lợi nhưng phải thẳng thắn chỉ cho doanh nghiệp những điểm yếu, khó khăn, đặc thù của ruộng đất trên địa bàn để doanh nghiệp hiểu rõ, từ đó đầu tư sản xuất có hiệu quả; chính quyền cần vào cuộc, giám sát chặt chẽ hơn các văn bản, hợp đồng ký kết thuê đất giữa doanh nghiệp và nông dân bảo đảm quyền lợi cho cả hai bên. Chỉ khi quyền lợi của nông dân được bảo đảm, doanh nghiệp sản xuất hiệu quả thì việc tích tụ ruộng đất mới bền vững.

(Ông Phạm Đức Công, Bí thư Đảng ủy, Trưởng Ban chỉ đạo tích tụ ruộng đất xã Song An)



Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp giữa nông dân và Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng chưa chặt chẽ.

bờ thửa cho nhân dân. Một điểm yếu là trước kia, các điều khoản quy định trong hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất do bà con ký kết trực tiếp với Công ty còn khá lỏng lẻo, chung chung; không nêu cụ thể trách nhiệm bồi thường của doanh nghiệp trong trường hợp đơn phương chấm dứt việc thuê đất khi chưa hết thời hạn (5 năm đối với nông dân xã Song An,

Hòa Bình; 6 năm đối với nông dân xã Nguyễn Xá), vì vậy hiện nay rất khó để xử lý. Nếu doanh nghiệp trả phần kinh phí này thì chính quyền các xã "đỡ lo", nhưng nếu doanh nghiệp cố tình không trả phần kinh phí này thì UBND xã Nguyễn Xá, Song An, Hòa Bình chưa biết xử lý khoản kinh phí này như thế nào để bảo đảm mặt bằng, trả lại ruộng cho bà con.

### Ông Lại Trường Sơn, Phó Chủ tịch UBND huyện



Để giải quyết thực trạng sản xuất không hiệu quả và muốn trả lại ruộng của Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng, huyện dự kiến sẽ chỉ đạo, vận động Công ty và nông dân thỏa thuận để chấm dứt hợp đồng, sau đó huyện sẽ liên kết, mời gọi Tập đoàn TH vào thay thế đầu tư sản xuất nông nghiệp ở vùng tích tụ của ba xã Nguyễn Xá, Song An, Hòa Bình. Tuy nhiên, phải nói rằng đây là bài học để huyện và các địa phương kịp thời rút kinh nghiệm về nhiều mặt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai để việc tích tụ ruộng đất mang tính bền vững, bảo đảm quyền lợi của người dân và các địa phương, doanh nghiệp.

### Ông Nguyễn Xuân Thu, Trưởng thôn Ngô Xá, xã Nguyễn Xá



Thôn Ngô Xá có 95 hộ với trên 20 mẫu ruộng cho Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng thuê đất. Thời gian qua, trong các cuộc họp thôn, bà con hỏi nhiều về việc doanh nghiệp này tiếp tục hay chấm dứt hợp đồng thuê đất với nông dân nhưng cơ sở thôn chưa nhận được thông báo nào của doanh nghiệp hay chính quyền nên chưa biết phải trả lời người dân như thế nào. Tôi cho rằng nếu đã sản xuất không hiệu quả, doanh nghiệp cũng cần thông báo sớm về việc chấm dứt hợp đồng thuê đất với bà con, để bà con yên tâm định hướng tổ chức sản xuất.

### Ông Đặng Xuân Thỏa, Trưởng thôn Lam Sơn, xã Song An



Chúng tôi rất ủng hộ chủ trương tích tụ ruộng đất cho doanh nghiệp đầu tư sản xuất, tuy nhiên phải bảo đảm hiệu quả, bền vững chứ nếu tích tụ như Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng thì cứ để ruộng cho bà con sản xuất lại hiệu quả hơn. Tuy rằng doanh nghiệp đã trả chi phí thuê đất cho nông dân nhưng xét về tổng thể mấy chục héc-ta ruộng, vốn là vùng sản xuất lúa hiệu quả lại bị thất thu, hoang hóa trong gần 2 năm qua là một sự lãng phí rất lớn.

### Bà Hoàng Thị Chanh, thôn Ngô Xá, xã Nguyễn Xá



Qua sự việc Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng bỏ hoang ruộng khi chưa hết thời gian thuê, tôi nghĩ không riêng các cấp chính quyền mà chính nông dân chúng tôi cũng cần phải quan tâm, hiểu biết, tham gia đóng góp vào những điều khoản ký kết trong hợp đồng thuê đất để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình. Tôi đề nghị Công ty sớm trả lời dứt khoát việc tiếp tục thuê đất hay không để chúng tôi có phương án sản xuất hoặc cho doanh nghiệp khác thuê, chứ để đất hoang hóa, tôi rất xót xa và sau này rất khó cải tạo đất.

(còn nữa)  
**QUYNH LƯU**

# Siết chặt quản lý kinh doanh bến bãi, tập kết vật liệu xây dựng

Hiện nay, hoạt động kinh doanh, trung chuyển, tập kết vật liệu xây dựng tại các bến bãi trên các tuyến sông trên địa bàn tỉnh ngày càng sôi động. Tuy nhiên, ý thức chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động bến bãi của nhiều chủ cơ sở còn hạn chế. Thực trạng trên không chỉ vi phạm Luật Đê điều và hành lang thoát lũ trên các sông gây mất an toàn công trình đê điều mà còn gây bức xúc trong nhân dân.

Thái Bình có 3 mặt giáp sông, 1 mặt giáp biển, được bao bọc bởi hệ thống đê sông, đê biển khép kín với tổng chiều dài 584,6km; trong đó có 356,3km đê trung ương, còn lại là đê bồi, đê bao, đê vùng. Tổng số bến bãi trên các tuyến đê trung ương trong toàn tỉnh hiện nay là 312 bến bãi, trong đó 50% bến bãi không nằm trong quy hoạch; 13 bến bãi có giấy phép theo đúng quy định của Luật Đê điều (9 bãi không trong quy hoạch, 4 bãi trong quy hoạch), 49 bến bãi có phép hết hiệu lực hoặc không có giá trị pháp lý; 147 bến bãi có hợp đồng với chính quyền địa phương còn hiệu lực. Để tăng

cường quản lý hoạt động kinh doanh, tập kết, trung chuyển vật liệu xây dựng tại các bến sông trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 21/7/2016 về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bến bãi trung chuyển, kinh doanh cát và vật liệu xây dựng ven sông trên địa bàn tỉnh đến năm 2020. Tuy nhiên, hiện nay, các điểm tập kết, trung chuyển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh vẫn chưa thực hiện theo quy hoạch trên các bãi sông. Ngày 14/12/2016, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thực hiện Quyết định

số 1983 và hoạt động của các bến bãi tại sông trên địa bàn tỉnh nhằm nắm bắt được tình hình triển khai của cấp huyện, cấp xã; đề xuất, kiến nghị và yêu cầu các địa phương có biện pháp xử lý dứt điểm các vi phạm tồn đọng, kịp thời xử lý hành vi vi phạm mới phát sinh; đồng thời tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực đê điều đến các tổ chức, cá nhân, góp phần giảm thiểu mức độ gây mất an toàn công trình đê điều và hành lang thoát lũ trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, tính đến ngày 10/1/2017, các huyện, thành phố mới thực hiện giải tỏa được 7 bến bãi; xử phạt được một số

vi phạm như: huyện Hưng Hà xử lý 6 vụ với số tiền xử phạt 100 triệu đồng; huyện Thái Thụy xử lý 9 vụ với số tiền xử phạt 29 triệu đồng; huyện Đông Hưng xử lý 14 vụ với số tiền xử phạt 38 triệu đồng. Những năm gần đây, các dự án lớn đã và đang được xây dựng trên địa bàn thành phố Thái Bình như đường vành đai phía Nam, cầu vượt sông Trà Lý, các khu chung cư, khu đô thị lớn... nên nhu cầu sử dụng vật liệu để san lấp mặt bằng và xây dựng công trình là rất lớn. Phần lớn vật liệu xây dựng cung cấp cho các công trình được vận chuyển bằng đường sông Trà Lý trung chuyển

qua các bến bãi để đưa vào thành phố. Trên địa bàn thành phố hiện có 47 bến bãi, trong đó chỉ có 5 bến bãi trong quy hoạch, 42 bến bãi còn lại nằm ngoài quy hoạch. Theo kiểm tra, đa số các chủ bến bãi tự ý xây dựng một số công trình phục vụ cho hoạt động như nhà trồng coi, kho để dụng cụ... Tuy nhiên, đến thời điểm đoàn kiểm tra liên ngành của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành kiểm tra, mới chỉ có 2 bến bãi tập kết vật liệu thuộc phường Tiên Phong được giải tỏa.

Còn tại huyện Vũ Thư, trong tổng số 48 bến bãi tập kết vật liệu xây dựng thì có 31 bến bãi trong quy hoạch. Triển khai thực hiện Quyết định số 1983 của UBND tỉnh bằng nhiều hình thức khác nhau như: họp triển khai tới cấp xã, công khai quy hoạch bến bãi trên hệ thống truyền thanh và tới từng hộ kinh doanh bến bãi, thành lập đoàn kiểm tra liên ngành... Đến nay, hầu hết các bến bãi đã tự giác hạ tải vật liệu xây dựng trên bãi, tuy nhiên, huyện chưa tổ chức cưỡng chế, giải tỏa đối với các chủ bến bãi không chấp hành quy hoạch. Kiểm tra thực tế đối với một số bến bãi tập



Bãi tập kết vật liệu xây dựng ven đê Trà Lý, đoạn qua địa phận xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng.

khẩn trong việc thực hiện Quyết định số 1983 là phần lớn các bến bãi đã có từ lâu, các đơn vị, cá nhân đã đầu tư với kinh phí lớn, cuộc sống và thu nhập của các chủ bến bãi chủ yếu dựa vào kinh doanh vật liệu nên nếu phải giải tỏa bến bãi sẽ mất nhiều thời gian. Bên cạnh đó, chưa có quy hoạch vị trí bến bãi mới cho các hộ trong diện di dời, giải tỏa. Một trong những khó

**LƯU NGÀN**